TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 225/2018/HSST Ngày: 10-10-2018	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Lò Văn Hải
2. Ông: Lường Văn Hịa

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đình Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Nhữ Thị Thanh Nhàn – Kiểm sát viên.

Ngày 10/10/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 236/2018/HSST ngày 18/9/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 229/2018/QĐXXST-HS ngày 27/9/2018 đối với bị cáo:

Họ tên: Nguyễn Văn Đ; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1987; tại: Điện Biên. Nơi ĐKHKTT: Số nhà A, tổ dân phố 3, phường T, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Viên chức; đơn vị công tác: Đài phát thanh, truyền hình tỉnh Điện Biên; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T và bà: Nguyễn Thị L; có vợ là: Nguyễn Thị K và 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2009 bị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, bị cáo chưa bị Tòa án xét xử lần nào. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 18/6/2018 đến ngày 21/6/2018 được thay thế bằng biện pháp bảo lĩnh. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị K, sinh năm 1995.

Trú tại: Số nhà A, tổ dân phố 3, phường T, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên (Chị K có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 18/6/2018, Nguyễn Văn Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 19F1-152.62 từ nhà đến xã Thanh Chăn, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến đội 11 xã Thanh Chăn, huyện Điện Biên, Đ gặp và nhờ một người đàn ông khoảng 35 tuổi không rõ lai lịch mua hộ được 06 viên Hồng phiến (trong đó có 01 viên bị vỡ) với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được, Đ cất giấu gói Hồng phiến vào túi áo bên trái đang mặc. Hồi 10 giờ 25 phút cùng ngày, khi Đ đang đi ở đội 11 xã Thanh Chăn, huyện Điện Biên thì bị tổ công tác Đồn Biên phòng Pa Thơm phối hợp với phòng Phòng chống tội phạm ma túy, Bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại túi áo bên trái của Đ đang mặc 01 gói nilon màu hồng bên trong có 06 viên nén mầu hồng (nghi ma túy tổng hợp) cùng chiếc xe mô tô biển kiểm soát 19F1-15262. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng. Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng ngày 19/6/2018 đã xác định số viên nén mầu hồng thu giữ của Nguyễn Văn Đ có khối lượng 0,64 gam. Tại bản kết luận giám định số: 417/GĐ - PC54 ngày 25/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: 02 mẫu viên nén mầu hồng thu giữ của Nguyễn Văn Đ gửi giám định là Methamphetamine.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Đ một lần nữa đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tại bản Cáo trạng số 181/CT-VKSĐB ngày 18/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo Điểm c Khoản 1 Điều 249/BLHS. Tại phiên tòa trong phần tranh luận đại diện VKSND huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s, điểm t Khoản 1 Điều 51; Điều 65/BLHS; xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 0,64 gam Methamphetamine là vật chứng của vụ án. Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng, không có ý kiến tự bào chữa và cũng không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được hưởng án treo, ngoài ra bị cáo không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi và các Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên đã thực hiện đều hợp pháp Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Ngày 18/6/2018, Nguyễn Văn Đ bị bắt quả tang khi đang có hành vi cất giấu trong túi áo bên trái của Đ đang mặc 01 gói Methamphetamine có khối lượng 0,64 gam nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như Cáo trạng đã truy tố. Với hành vi và khối lượng Methamphetamine bị thu giữ thì bị cáo đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249/BLHS. Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của bị cáo.

[3]. Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội thì hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo còn tiếp tay cho những kẻ chuyên buôn bán các chất ma túy tồn tại và phát triển, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm .... làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn huyện Điện Biên nói riêng và tỉnh Điện Biên nói chung. Tội phạm mà bị cáo vi phạm là tội phạm nghiêm trọng, vì vậy hành vi của bị cáo cần phải xử lý trước pháp luật.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Năm 2009 bị cáo bị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc đến nay đã hết thời hạn 02 năm theo quy định tại Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính bị cáo được coi là chưa bị áp dụng biện pháp hành chính. Bị cáo không có tiền án, phạm tội lần đầu. Sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; tại văn bản số 05 ngày 18/9/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Điện Biên đã xác nhận trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình và tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong việc cung cấp thông tin, phát hiện tội phạm nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, điểm t Khoản 1 Điều 51/BLHS. Hội đồng xét xử xét thấy bị

cáo mua ma túy chưa kịp sử dụng thì bị bắt, trước khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự được cơ quan chủ quản là Đài phát thanh, truyền hình tỉnh Điện Biên xác nhận trong quá trình công tác đến trước ngày vi phạm pháp luật bị cáo luôn chấp hành nội quy, quy định của cơ quan, hoàn thành tốt nhiệm vụ của phòng kỹ thuật đã đề ra. nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương chính sách của Đảng, quy định của cơ quan và của chính quyền địa phương, năm 2016 bị cáo được Giám đốc Đài phát thanh và truyền hình tỉnh Điện Biên tặng giấy khen do đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác. Hội đồng xét xử sẽ xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có nơi cư trú, việc làm ổn định, bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Căn cứ vào nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, căn cứ quy định tại Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo có đủ điều kiện được áp dụng phạt tù cho hưởng án treo theo Điều 65/BLHS cho bị cáo được cải tạo, tu dưỡng rèn luyện ngay trong môi trường xã hội bình thường dưới sự giám sát của cơ quan chủ quản và gia đình bị cáo, cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời để bị cáo được tiếp tục công tác và cùng vợ chăm sóc 02 con nhỏ.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại Khoản 5 Điều 249/BLHS nhưng bị cáo là viên chức nhà nước thu nhập chỉ dựa vào đồng lương, tài sản trong gia đình chỉ là những vật dụng sinh hoạt tối thiểu nên không có khả năng thi hành, do vậy HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Nguyễn Văn Đ khai mua Methamphetamine của một người đàn ông nhưng không biết tên và địa chỉ, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên không có cở sở để điều tra làm rõ vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 19F1-152.62 là tài sản riêng của chị Nguyễn Thị K vợ bị cáo. Chị K mua xe bằng nguồn tiền mẹ đẻ chị K cho riêng chị. Chị K không biết việc bị cáo mượn xe đi mua ma túy. Cơ quan Điều tra đã trả xe cho chị K, chị K không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 0,64 gam Methamphetamine cần bị tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST theo quy định tại Khoản 2 Điều 136/BLTTHS và điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVHQ 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s, điểm t Khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 15 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 tháng, kể từ ngày 10/10/2018. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo cho cơ quan chủ quản là Đài phát thanh và truyền hình tỉnh Điện Biên; địa chỉ: số 829, đường Võ Nguyên Giáp, tổ 13, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên, tỉnh Điện Biên giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Đài phát thanh và truyền hình tỉnh Điện Biên trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi làm việc thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy 0,64 gam Methamphetamine đã trích 0,1 gam gửi giám định, không hoàn mẫu vật.

(Toàn bộ vật chứng của vụ án đã được cơ quan Điều tra Công an huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/9/2018).

4. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVHQ 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000đ án phí HSST.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án; chị K được kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (10/10/2018).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh ĐB;
- VKSND h. Điện Biên; VKSND tỉnh ĐB;
- Cơ quan ĐT + Nhà tạm giam, giữ h. Điện Biên;
- Bộ phận HSNV Công an huyện ĐB;
- Sở Tư pháp t. Điện Biên +THA H.Sự;
- Chi cục THADS h. Điện Biên;
- Bị cáo; Người CQL,VNLQ;
- Đài phát thanh & truyền hình tỉnh Đ.B;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Đỗ Thu Hương